



Số: 03/2020

BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUẢNG NGÃI

ĐC: 157 Nguyễn Nghiêm, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

QUẢNG NGÃI CÓ 04 DOANH NGHIỆP ĐƯỢC ĐỀ XUẤT TRAO GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA NĂM 2020

Giải thưởng chất lượng Quốc gia (GTCLQG) là hình thức tôn vinh, khen thưởng hàng năm ở cấp Quốc gia của Thủ tướng Chính phủ cho các tổ chức, doanh nghiệp đạt thành tích xuất sắc về chất lượng trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ; nâng cao vị thế các sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ của Việt nam, tăng cường năng lực, khả năng cạnh tranh và hội nhập trên thị trường trong nước và quốc tế; xây dựng văn hóa, phong trào năng suất, chất lượng trong tổ chức, doanh nghiệp nhằm đóng góp tích cực và tăng trưởng kinh tế - xã hội của đất nước.

Việc đánh giá và tuyển chọn GTCLQG được tiến hành theo 2 cấp: Hội đồng sơ tuyển Bộ ngành, tỉnh, thành phố và Hội đồng quốc gia. Hội đồng quốc gia quyết định danh sách các doanh nghiệp đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ trình Thủ tướng Chính phủ trao tặng GTCLQG. GTCLQG gồm có 2 loại: Giải Vàng Chất lượng Quốc gia và Giải thưởng Chất lượng Quốc gia.

Vừa qua, tỉnh Quảng Ngãi có 04 Doanh nghiệp được Hội đồng sơ tuyển GTCLQG tỉnh Quảng Ngãi năm 2020 đề xuất Hội đồng Quốc gia trao Giải thưởng Chất lượng Quốc gia, bao gồm: **Công ty Cổ phần VCTT, Công ty Cổ phần Phân hữu cơ Humic Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Hóa chất Quảng Ngãi và Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Thu Ba.** Việc tham dự GTCLQG không những giúp doanh nghiệp có điều kiện học hỏi, đánh giá và cải tiến một cách toàn diện các hoạt động quản lý, chất lượng sản phẩm, mà đây cũng là cơ hội tốt để các doanh nghiệp đạt giải thưởng quảng bá thương hiệu sản phẩm, góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế.

Nguồn: TBT Quảng Ngãi

Trong số này:

- Thông báo của một số nước thành viên WTO; Văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành; Danh sách tiêu chuẩn mới ban hành
- Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030
- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký mã nước ngoài đối với hàng xuất khẩu
- Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung, hủy bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ
- Hội đồng Sơ tuyển Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2020 tỉnh Quảng Ngãi đã tiến hành đánh giá trên hồ sơ và đánh giá tại chỗ Doanh nghiệp
- Phát triển hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm theo hướng hội nhập quốc tế.
- Hỏi - đáp: Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA)

Tháng 9/2020

Chuyên mục: Thông báo của một số nước thành viên WTO**Quy định về ghi nhãn “Made in USA” của Hoa Kỳ**

Thực hiện nghĩa vụ của Hiệp định TBT/WTO, ngày 17/7/2020 Hoa Kỳ đã gửi thông báo (mã số G/TBT/N/VNM/1634) cho các nước Thành viên WTO về việc Ủy ban Thương mại Liên bang (FTC) Hoa Kỳ đang xây dựng quy định ghi nhãn “Made in USA” và công bố nguồn gốc Hoa Kỳ trên nhãn hàng hoá.

Dự kiến quy định sẽ áp dụng đối với các sản phẩm hàng hoá bao gồm: Quần áo (ICS 61.020); Mũ, phụ kiện quần áo, đai quần áo (ICS 61.040); Giày dép (ICS 61.060); Sản phẩm cao su và nhựa (ICS 83.140); Dệt may gia dụng, linen (ICS 97.160) và thiết bị cho trẻ em (ICS 97.190).

Cụ thể, Hoa Kỳ sẽ bổ sung Phần 323 về ghi nhãn “Made in USA” vào Phụ Chương C, mục 16 của Luật quy định Liên bang (CFR) với các nội dung chính:

Định nghĩa thuật ngữ “Made in the United State”; Các hành vi bị cấm; Quy định đối với quảng cáo đặt hàng qua thư; Hiệu lực thi hành; Mối liên hệ với luật pháp Quốc gia và Liên bang.

Theo Công báo số 85 ngày 16/7/2020, Hoa Kỳ xây dựng quy định ghi nhãn “Made in USA” nhằm 2 mục tiêu chính: (1) tăng cường hiệu lực và (2) giúp doanh nghiệp dễ hiểu và dễ thực thi hơn.

Hoa Kỳ sẽ tiếp nhận ý kiến góp ý của các nước Thành viên WTO đối với dự thảo nêu trên đến hết ngày 24/9/2020.

Thông báo của Hàn Quốc về Thiết bị y tế

Ngày 09/07/2020 Hàn Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo sửa đổi Quy định về thông số kỹ thuật tiêu chuẩn của thiết bị y tế. Cụ thể, quy định sẽ đưa ra các yêu cầu an toàn cho thiết bị y tế dạng mặt nạ LED như khoảng cách của thiết bị đối với mắt và cường độ ánh sáng của thiết bị để bảo vệ mắt khi sử dụng các sản phẩm có bước sóng dưới phạm vi ánh của sáng xanh. Chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực.



Hạn cuối cùng để các nước Thành viên WTO tham gia đóng góp ý kiến vào 07/09/2020.

Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2020/TBT/KOR/20_4132_00_x.pdf
Mã thông báo G/TBT/N/KOR/902.



www.epingalert.org

DANH MỤC THÔNG BÁO TỪ CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN WTO

| STT | Nước thông báo | Mã thông báo | Vấn đề thông báo |
|-----|-------------------|---------------------------------|----------------------|
| 01 | Ấn độ | G/TBT/N/IND/168 | Thực phẩm |
| 02 | Mỹ | G/TBT/N/USA/777/R ev.1/Add.1 | Xe lai sạc điện |
| 03 | Mỹ | G/TBT/N/USA/1631/ Add.1 | Thuốc lá điện tử |
| 04 | Brasil | G/TBT/N/BRA/1070 | Khí thiên nhiên |
| 05 | Đài Loan | G/TBT/N/TPKM/406 /Add.1 | Đèn led |
| 06 | Liên minh Châu Âu | G/TBT/N/EU/730 | Sản phẩm diệt khuẩn |
| 07 | Liên bang Nga | G/TBT/N/RUS/103 | Đồ chơi trẻ em |
| 08 | Thái Lan | G/TBT/N/THA/578 | Sản phẩm công nghiệp |
| 09 | Mỹ | G/TBT/N/USA/1637 | Sản phẩm hữu cơ |
| 10 | Hàn Quốc | G/TBT/N/KOR/909 | Mỹ phẩm |
| 11 | Hàn Quốc | G/TBT/N/KOR/914 | Dược phẩm |
| 12 | Hàn Quốc | G/TBT/N/KOR/913 | Tương thích điện tử |

Nguồn: TBT Quảng Ngãi dịch từ www.epingalert.org/en

VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH VỀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

| STT | Số hiệu | Trích yếu | Ngày ban hành | Ngày có hiệu lực |
|-----|-------------------|--|---------------|------------------|
| 01 | 1322/QĐ-TTg | 1322/QĐ-TTg Phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp (DN) nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 | 31/8/2020 | 31/8/2020 |
| 02 | 2176/QĐ-BKHCHN | Quyết định về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ | 07/8/2020 | 07/8/2020 |
| 03 | 2088/TĐC-HCHQ | Tiếp nhận hồ sơ đăng ký sử dụng mã nước ngoài đối với hàng xuất khẩu | 01/7/2020 | 01/7/2020 |
| 04 | 2187/BKHCHN-TĐC | V/v hướng dẫn thực hiện cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8 | 28/7/2020 | 28/7/2020 |
| 05 | 03/2020/TT-BKHCHN | Ngưng hiệu lực thi hành Thông tư số 15/2019/TT-BKHCHN ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Thép không gỉ” | 10/8/2020 | 23/9/2020 |

Nguồn: TBT Quảng Ngãi



TCVN
TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

CÁC QUY CHUẨN, TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT MỚI BAN HÀNH

| STT | Ký hiệu | Nội dung | Ngày ban hành | Ngày có hiệu lực |
|-----|------------------------|--|---------------|------------------|
| 01 | 02:2020/BCA | Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm bơm nước chữa cháy | 26/5/2020 | 04/10/2020 |
| 02 | QCVN 01:2020/BCT | Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu | 30/6/2020 | 01/01/2021 |
| 03 | QCVN 101:2020/BTTTT | Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Pin lithium cho thiết bị cầm tay | 09/7/2020 | 01/7/2021 |
| 04 | QCVN 32:2020/BTTTT | Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Chống sét cho các trạm viễn thông và mạng cáp ngoại vi viễn thông | 17/7/2020 | 01/4/2021 |
| 05 | QCVN 63:2020/BTTTT | Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Thiết bị thu truyền hình số mặt đất DVB-T2 | 20/8/2020 | 01/7/2021 |
| 06 | TCVN 10084:2019 | Giày dép - phương pháp thử đế trong | 31/12/2019 | 31/12/2019 |
| 07 | TCVN 10085:2019 | Giày dép - phương pháp thử đế trong | 31/12/2019 | 31/12/2019 |
| 08 | TCVN 12729:2019 | Giày dép - Từ vựng | 31/12/2019 | 31/12/2019 |
| 09 | TCVN 12730:2019 | Giày dép - Điều hòa lão hóa | 31/12/2019 | 31/12/2019 |
| 10 | TCVN 11323:2020 | Công trình thủy lợi - Hồ móng trong vùng cát chảy - Thi công và nghiệm thu | 31/7/2020 | 31/7/2020 |

Nguồn: TBT Quảng Ngãi

Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030

Ngày 31/8/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1322/QĐ-TTg về việc Phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp (DN) nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 (sau đây viết tắt là Chương trình).

Mục tiêu chung của Chương trình nhằm hỗ trợ DN nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa (năng suất chất lượng) trên cơ sở áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, góp phần nâng tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Cụ thể:

Giai đoạn 2021-2025: tỷ lệ hài hòa của hệ thống tiêu chuẩn quốc gia với tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực đạt khoảng 65%; đào tạo, chứng nhận đạt tiêu chuẩn cho khoảng 600 chuyên gia năng suất chất lượng tại các bộ, cơ quan, địa phương và DN.

Giai đoạn 2026-2030: tỷ lệ hài hòa của hệ thống tiêu chuẩn quốc gia với tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực đạt khoảng 70-75%; đào tạo, chứng nhận đạt tiêu chuẩn cho khoảng 1.000 chuyên gia năng suất chất lượng, trong đó có khoảng 200 chuyên gia được chứng nhận đạt trình độ khu vực và quốc tế.

Giai đoạn 2021-2030: số DN được hỗ trợ các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng hàng năm tăng từ 10-15%, trong đó, số giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 và số giấy chứng nhận Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 cấp cho DN tăng ít nhất 10% so với giai đoạn 2011-2020; có ít nhất 100 DN được hướng dẫn áp dụng đồng bộ các giải pháp nâng cao năng suất chất lượng, trở thành mô hình điểm để chia sẻ, nhân rộng trên toàn quốc.

Để đạt được các mục tiêu trên, Chương trình đề ra nhiệm vụ và giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy hoạt động nâng cao năng suất chất lượng. Nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách, các giải pháp về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thúc đẩy, nâng cao năng suất quốc gia, ngành, địa phương và DN trong quá trình tái cấu trúc nền kinh tế.

Đồng thời, tăng cường công tác thông tin, truyền thông về năng suất chất lượng. Đẩy mạnh phổ biến, hướng dẫn áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, nhất là các công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh vào DN. Tôn vinh, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích cao trong hoạt động nâng cao năng suất chất lượng. Khuyến khích, hỗ trợ DN tham gia các hoạt động của Giải thưởng chất lượng quốc gia.

Bên cạnh đó, hỗ trợ DN áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng cơ bản, đẩy mạnh áp dụng các hệ

thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng đặc thù cho ngành, lĩnh vực, tiêu chuẩn về các hệ thống quản lý mới được công bố. Hỗ trợ DN áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (G.A.P), thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ, năng suất xanh...

Thủ tướng giao Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, điều hành hoạt động của Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp vừa và nhỏ Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và các hiệp hội doanh nghiệp trung ương và địa phương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan vận động, giới thiệu doanh nghiệp tham gia Chương trình.

Nguồn: TBT Quảng Ngãi

CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG TIẾP NHẬN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG MÃ NƯỚC NGOÀI ĐỐI VỚI HÀNG XUẤT KHẨU

Nhằm tháo gỡ các khó khăn cho doanh nghiệp xuất khẩu trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đã đề nghị Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh hỗ trợ làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ bản cứng đăng ký sử dụng mã nước ngoài của các doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký, Chi cục sẽ chuyển hồ sơ đến Trung tâm Mã số, mã vạch quốc gia, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng để thẩm xét, cấp giấy xác nhận cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 74/2018/NĐ-CP.

Trước đó, nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn, giúp doanh nghiệp vượt qua khó khăn trong bối cảnh đại dịch COVID-19, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cũng đã giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính xác nhận sử dụng mã nước ngoài trong thời gian 01 ngày làm việc; giảm 50% mức phí cấp xác nhận sử dụng mã nước ngoài kể từ ngày 26/5/2020 đến hết ngày 31/12/2020.

Các doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn tỉnh nếu có nhu cầu lập hồ sơ đăng ký sử dụng mã nước ngoài đối với hàng xuất khẩu, đề nghị liên hệ:

Phòng Quản lý tiêu chuẩn Chất lượng
- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất
lượng Quảng Ngãi
Địa chỉ: 157 Nguyễn Nghiêm, TP
Quảng Ngãi
Điện thoại: 0255 2240765



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

| STT | Số hồ sơ TTH | Tên thủ tục hành chính | Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế | Lĩnh vực | Cơ quan thực hiện |
|-----|--------------|--|---|--------------------------------|--|
| 1 | 2.000212 | Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng | Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN | Tiêu chuẩn đo lường chất lượng | Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng |
| 2 | 1.000449 | Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng | Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN | Tiêu chuẩn đo lường chất lượng | Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng |

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

| STT | Số hồ sơ TTH | Tên thủ tục hành chính | Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế | Lĩnh vực | Cơ quan thực hiện |
|-----|--------------|--|---|--------------------------------|---|
| 1 | 2.000929 | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kỹ thuật sản xuất, chế biến khí dầu mỏ hóa lỏng | Thông tư số 20/2019/TT-BKHCN | Tiêu chuẩn đo lường chất lượng | Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng |
| 2 | 1.002107 | Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kỹ thuật sản xuất, chế biến khí dầu mỏ hóa lỏng | Thông tư số 20/2019/TT-BKHCN | Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng | Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng |

| | | | | | |
|---|----------|--|------------------------------|--------------------------------|---|
| 3 | 1.002095 | Thủ tục cấp giấy xác nhận chất lượng sản phẩm khí dầu mỏ hóa lỏng sản xuất lần đầu | Thông tư số 20/2019/TT-BKHCN | Tiêu chuẩn đo lường chất lượng | Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng |
| 4 | 1.002362 | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký cơ sở pha chế khí | Thông tư số 20/2019/TT-BKHCN | Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng | Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng |
| 5 | 1.002348 | Thủ tục cấp điều chỉnh, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký cơ sở pha chế khí | Thông tư số 20/2019/TT-BKHCN | Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng | Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng |
| 6 | 1.002285 | Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký cơ sở pha chế khí | Thông tư số 20/2019/TT-BKHCN | Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng | Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng |

Nguồn: TBT Quảng Ngãi

Từ ngày 01/8/2020, Thông tư 26/2019/TT- BKHCN quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật chính thức có hiệu lực

Ngày 25/12/2019, Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư số 26/2019/TT-BKHCN quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật. Thông tư đã chính thức có hiệu lực từ ngày 01/8/2020.

Thông tư quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật với 07 hoạt động gồm:

1. Lập kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật.
2. Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật.
3. Thẩm định quy chuẩn kỹ thuật.
4. Ban hành quy chuẩn kỹ thuật.
5. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế; hủy bỏ quy chuẩn kỹ thuật.
6. Trình bày và thể hiện nội dung quy chuẩn kỹ thuật.
7. Thông báo, phổ biến, đăng ký, xuất bản, phát hành quy chuẩn kỹ thuật.

Thông tư được áp dụng đối với tất cả cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan trong quá trình xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật.

Thông tư này thay thế cho Thông tư số 23/2007/TT-BKHCN ngày 28/9/2007 và Thông tư số 30/2011/TT-BKHCN ngày 15/11/2011 về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 23/2007/TT-BKHCN.

Nguồn : TBT Quảng Ngãi

Chuyên mục Doanh nghiệp trong tỉnh

Hội đồng Sơ tuyển Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2020 tỉnh Quảng Ngãi đã tiến hành đánh giá trên hồ sơ và đánh giá tại chỗ Doanh nghiệp

Thực hiện Quyết định số 954/QĐ-TĐC ngày 09/6/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng về việc thành lập Hội đồng sơ tuyển Giải thưởng Chất lượng Quốc gia (GTCLQG) năm 2020 của tỉnh Quảng Ngãi, ngày 03/8/2020, Hội đồng Sơ tuyển GTCLQG năm 2020 tỉnh Quảng Ngãi đã tiến hành họp xem xét, đánh giá hồ sơ tham dự GTCLQG năm 2020 của Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Ông Trần Công Hòa, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ - Chủ tịch Hội đồng sơ tuyển GTCLQG năm 2020 tỉnh Quảng Ngãi chủ trì cuộc họp, cùng các thành viên của Hội đồng sơ tuyển là đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương và Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (cơ quan thường trực).



Theo đó, Hội đồng sơ tuyển tiến hành xem xét, đánh giá trên hồ sơ tham dự của doanh nghiệp theo 7 tiêu chí về GTCLQG đối với: Công ty Cổ phần VCTT, Công ty Cổ phần Phân hữu cơ Humic Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Hóa chất Quảng Ngãi và Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Thu Ba.

Sau khi hoàn thành đánh giá trên hồ sơ tham dự của doanh nghiệp, Hội đồng sơ tuyển đã thành lập đoàn tiến hành đánh giá tại chỗ các doanh nghiệp theo quy định.

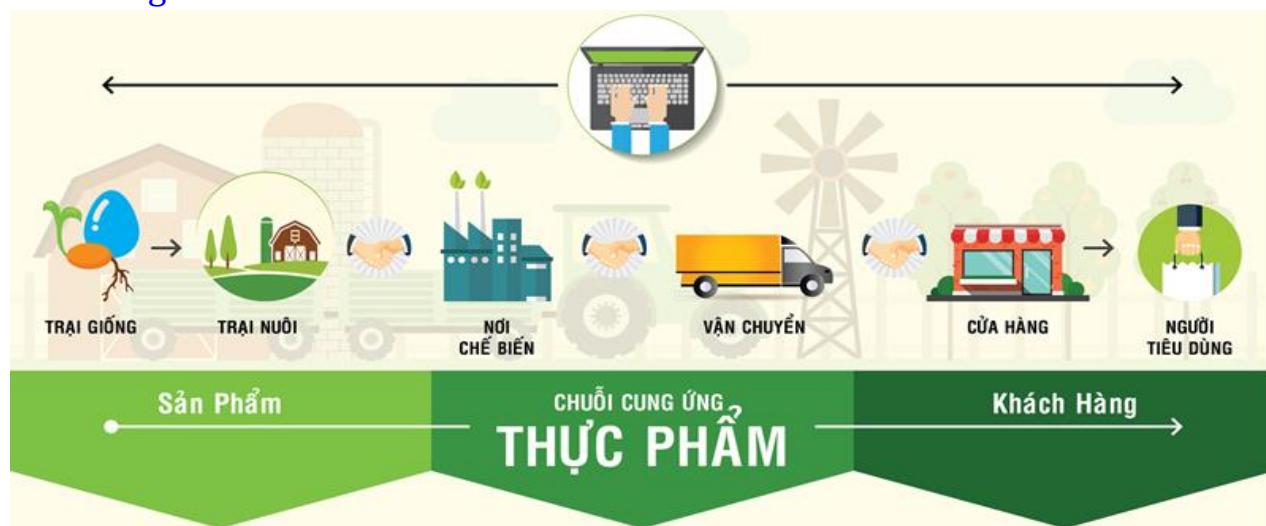
Ngày 17/8/2020, Hội đồng sơ tuyển tổ chức phiên họp lần 2, thống nhất đề xuất Hội đồng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ trao tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2020 cho 04 doanh nghiệp nêu trên.

Nguồn : TBT Quảng Ngãi

Phát triển hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm theo hướng hội nhập quốc tế

Truy xuất nguồn gốc giúp tiếp cận dễ dàng với các nguồn thông tin qua các thiết bị di động (smart phone)

Truy xuất nguồn gốc (TXNG) có vai trò hết sức quan trọng đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nói riêng, đời sống xã hội toàn dân nói chung.



Tại Việt Nam, TXNG là hoạt động còn khá mới, tuy nhiên, hoạt động này đã và đang được triển khai nhanh chóng tại các Bộ, ngành và địa phương. TXNG giúp doanh nghiệp Việt Nam có thể quản lý tốt chất lượng sản phẩm, từ khâu nuôi trồng, chế biến đến quá trình vận chuyển và phân phối. Doanh nghiệp có thể nhanh chóng phát hiện và xử lý kịp thời sự cố xảy ra đối với sản phẩm, đồng thời giúp xác định và khoanh vùng chính xác sản phẩm có vấn đề để thực hiện kịp thời các hành động triệu hồi hoặc loại bỏ sản phẩm khỏi chuỗi cung ứng, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Thông qua hệ thống TXNG, người tiêu dùng Việt Nam có khả năng tiếp cận dễ dàng với các nguồn thông tin qua các thiết bị di động (smart phone) khá phổ biến hiện nay: xác định được nguồn gốc, xuất xứ của sản phẩm, đồng thời có thể nhận được cảnh báo, hướng dẫn kịp thời từ phía người sản xuất hoặc cơ quan chức năng khi có sự cố xảy ra đối với sản phẩm.

TXNG giúp các cơ quan quản lý kiểm soát thông tin sản phẩm được sản xuất và lưu thông trên thị trường, giúp xác định chính xác, kịp thời nguyên nhân khi sự cố về chất lượng xảy ra, cũng như vai trò, trách nhiệm của các bên liên quan.

Thực tế, hoạt động TXNG và áp dụng tem truy xuất nguồn gốc tại Việt Nam đang tồn tại một số vấn đề khó khăn, bất cập, cụ thể: TXNG mới chỉ tập trung áp dụng ở một số sản phẩm và một số địa phương, thị trường lớn;

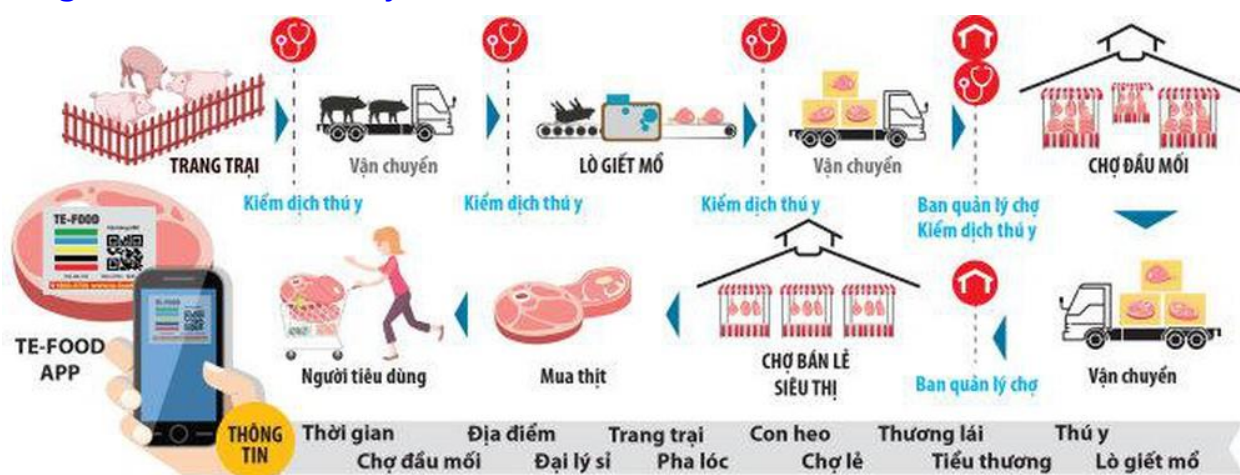
Hệ thống TXNG mang tính khép kín, không có khả năng mở để các bên tham gia hệ thống TXNG này có thể tham gia với các hệ thống TXNG khác, do

thường sử dụng các mã phân định có cấu trúc tự đặt, chỉ có giá trị phân định trong phạm vi nội bộ, mà không sử dụng các mã phân định đơn nhất toàn cầu. Việc tự đặt các mã phân định (sản phẩm, địa điểm, các bên tham gia) không đơn nhất, có thể xảy ra trường hợp trùng mã giữa các hệ thống TXNG;

TXNG đòi hỏi tính chuẩn hóa cao, yêu cầu các bên tham gia TXNG cần thống nhất dùng chuẩn chung. Tuy nhiên, tập quán sản xuất nhỏ lẻ, manh mún gây hạn chế cho việc thống nhất giữa các bên tham gia TXNG. Thói quen và ý thức làm việc không tuân thủ quy trình, ngại ghi chép cũng là yếu tố hạn chế thành công của các doanh nghiệp Việt Nam khi xây dựng hệ thống TXNG.

Với những bất cập trong thực trạng triển khai hoạt động TXNG và áp dụng tem TXNG thời gian vừa qua, đồng thời để bắt kịp xu hướng phát triển và triển khai TXNG trên thế giới, ngày 19/01/2019 Thủ tướng đã ban hành Quyết định số 100/QĐ-TTg, phê duyệt “Đề án triển khai áp dụng và quản lý hệ thống TXNG”.

Với mục tiêu là: Hoàn thiện hệ thống quy định pháp luật, văn bản, tài liệu hướng dẫn về TXNG; Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động TXNG để phục vụ hội nhập quốc tế và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, bảo đảm chất lượng, tính an toàn của sản phẩm, hàng hóa; Nâng cao nhận thức của xã hội, các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp về TXNG thông qua việc đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, đào tạo cho các bên liên quan; Đảm bảo công khai, minh bạch các thông tin TXNG của sản phẩm, hàng hóa trên thị trường, cung cấp thông tin, kiến thức thiết yếu về TXNG.



Hệ thống TXNG theo TCVN 12850:2019, là hệ thống bao gồm hoạt động định danh sản phẩm, thu thập và lưu trữ thông tin về trạng thái của sản phẩm theo thời gian, địa điểm nhằm quản lý thông tin về chất lượng và an toàn của sản phẩm.

Để vận hành có hiệu quả trong chuỗi cung ứng, một hệ thống TXNG phải luôn đảm bảo các nguyên tắc: Nguyên tắc “một bước trước, một bước sau”: Mỗi cơ sở (tham gia chuỗi cung ứng) phải lưu giữ thông tin để đảm bảo khả năng nhận diện được cơ sở sản xuất, kinh doanh, hoặc công đoạn trước và tiếp theo

trong quá trình sản xuất, chế biến và phân phối đối với một sản phẩm được truy xuất”;

Nguyên tắc “minh bạch”: Khả năng nhận biết và tiếp cận các thông tin (dữ liệu) chính xác trong chuỗi cung ứng (kể cả người tiêu dùng), bao gồm việc tự nguyện cung cấp dữ liệu TXNG cho đối tác thương mại và người tiêu dùng. Nguyên tắc minh bạch cho phép xác định các kết nối giữa nhà cung cấp và khách hàng theo loại sản phẩm và các mức độ truy xuất các kho thông tin dựa trên sự kiện và khả năng liên kết logic các sự kiện liên quan;

Quy trình truy xuất nguồn gốc sản phẩm thịt heo.

Nguyên tắc “sẵn có thông tin”: Thông tin về các bên có liên quan (bên bán, giao nguyên vật liệu đầu vào trực tiếp cho mình và bên mua, nhận hàng); đối tượng TXNG chính (tên, chủng loại, số lượng, ngày giờ sản xuất, hạn sử dụng, lô sản xuất,...); nơi xảy ra các hoạt động hoặc sự kiện (nơi sản xuất, lưu kho, phân phối); sự kiện và thời gian xảy ra các sự kiện, phải luôn đảm bảo sẵn có để các bên tham gia TXNG (nội bộ và bên ngoài) truy xuất thuận lợi (theo các mức độ truy xuất);

Nguyên tắc “Sự tham gia của các bên”. Theo TCVN 12850:2019, Hệ thống TXNG phải đáp ứng các yêu cầu: Yêu cầu về khả năng tương tác, Yêu cầu về tính đa dạng, Yêu cầu về định danh, Yêu cầu về xác định phạm vi của hệ thống, Yêu cầu về quản lý hệ thống, Yêu cầu về thông tin và khả năng trao đổi thông tin, Yêu cầu về thông tin trong chuỗi cung ứng. Yêu cầu về thông tin TXNG qua chuỗi cung ứng, Yêu cầu về quản lý thông tin...

TXNG là xu hướng tất yếu của thị trường. TXNG tạo thuận lợi cho các bên liên quan truy cập thông tin nhanh chóng và chính xác, tạo cơ hội để doanh nghiệp thâm nhập vào chuỗi giá trị toàn cầu, nâng cao vị thế của sản phẩm, là bằng chứng để các cơ quan nhà nước xử lý các vi phạm về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, chống gian lận thương mại. TXNG cũng tạo lòng tin của khách hàng thông qua sự minh bạch thông tin về sản phẩm, hàng hóa. TXNG, vì vậy, vừa là nhu cầu, vừa là trách nhiệm của các doanh nghiệp, người tiêu dùng, các tổ chức, cá nhân và các cơ quan quản lý nhà nước liên quan, trong việc tham gia vào các quá trình xây dựng, triển khai, ứng dụng hệ thống TXNG thống nhất trong cả nước.

Đến năm 2025, nhiệm vụ của “Đề án triển khai áp dụng và quản lý hệ thống TXNG” có thể đạt các chỉ tiêu đặt ra: Tối thiểu 30% các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ sử dụng mã số, mã vạch tại Việt Nam có hệ thống TXNG áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế, đảm bảo khả năng tương tác, trao đổi dữ liệu với các hệ thống TXNG của doanh nghiệp trong nước và quốc tế; Cổng thông tin TXNG sản phẩm hàng hóa quốc gia bảo đảm kết nối 100% hệ thống TXNG của các bộ, cơ quan liên quan và ít nhất 70% trong tổng số các đơn vị cung cấp giải pháp tại Việt Nam.

Nguồn: VietQ.vn

Chuyên mục Hỏi - Đáp

HỎI - ĐÁP VỀ HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO GIỮA VIỆT NAM VÀ LIÊN MINH CHÂU ÂU (EVFTA) (Phần 1)

Hỏi: Mức độ bảo hộ sở hữu trí tuệ trong Hiệp định CPTPP và EVFTA có những điểm giống và khác nhau như thế nào?

Đáp: Cả hai Hiệp định EVFTA và CPTPP đều có mức bảo hộ cao đối với lĩnh vực sở hữu trí tuệ trên cơ sở Hiệp định TRIPS của WTO. Về mức độ cam kết cụ thể, có một số điểm khác biệt chính như:



- Hiệp định EVFTA: Về sáng chế, Hiệp định yêu cầu phải có cơ chế bù đắp thỏa đáng cho trường hợp thời gian khai thác bằng sáng chế đã có hiệu lực bị rút ngắn vì chậm trễ trong khâu xử lý đơn xin cấp phép lưu hành thuốc. Về kiểu dáng công nghiệp, thời hạn bảo hộ ít nhất là 15 năm. Về chỉ dẫn địa lý, chỉ áp dụng đối với các chỉ dẫn địa lý về rượu vang, rượu mạnh, sản phẩm nông nghiệp và thực phẩm. Việt Nam cam kết công nhận và bảo hộ 169 chỉ dẫn địa lý của EU (chủ yếu là chỉ dẫn địa lý dùng cho rượu và thực phẩm), và EU công nhận và bảo hộ 39 chỉ dẫn địa lý của Việt Nam.

- Hiệp định CPTPP: Về sáng chế, cam kết về đền bù thời gian khai thác bằng sáng chế do chậm trễ trong khâu xử lý đơn xin cấp phép lưu hành thuốc đã được tạm hoãn. Về kiểu dáng công nghiệp, thời hạn bảo hộ là 10 năm. Về chỉ dẫn địa lý, Hiệp định CPTPP không yêu cầu các bên phải bảo hộ một danh sách các chỉ dẫn địa lý nhất định như Hiệp định EVFTA. Thay vào đó, các bên có thể bảo hộ chỉ dẫn địa lý qua hệ thống nhãn hiệu hoặc một hệ thống riêng. Về biện pháp thực thi, Hiệp định CPTPP có yêu cầu xử lý hình sự đối với một số hành vi vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, trong khi Hiệp định EVFTA không yêu cầu chế tài hình sự. *(Nguồn: Bộ Công thương)*

Kính gửi: Quý bạn đọc

TBT Quảng Ngãi có nhiệm vụ thông báo hỏi đáp về tiêu chuẩn đo lường chất lượng và hàng rào kỹ thuật trong thương mại theo Quyết định số 300/QĐ-KHCN ngày 25/10/2019 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Quảng Ngãi.

Trong khuôn khổ Bản tin này, chúng tôi đăng tải thông tin liên quan đến việc thực thi Hàng rào kỹ thuật trong thương mại; hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và tin cảnh báo của các nước thành viên WTO có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Bản tin cũng được đăng tải trên website : www.quangngai.gov.vn/sokhcn .
Trân trọng giới thiệu đến quý bạn đọc và theo dõi.

Email: tbtquangngai@gmail.com ĐT: 0255 2240765